

Bản án số: 30/2022/HSST

Ngày: 05-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Toàn
Bí thư phường Đoàn M, thành phố L

2. Bà Phan Thị Yên
Cán bộ hưu trí phường Đ, thành phố L

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 11/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 14/3/2022 đối với bị cáo:

Trịnh Thanh D, sinh ngày 29/12/2003 tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Số 276/4, đường L, khóm 5, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giang Hồng K và bà: Trịnh Thu T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bùi Quốc K, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Số 274, tổ 14, ấp Mỹ Tâm, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Tấn P, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số 105, tổ 7, ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

2. Trương Phú V, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Ấp Q 2, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

3. Hồ Phú H, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành H là học sinh lớp 11B8, Nguyễn Huỳnh Quang V là học sinh lớp 12B7 của trường Trung học phổ thông Nguyễn Công Trứ ở số 812 Quốc Lộ 91, phường T, thành phố L. Khoảng 09 giờ ngày 08/10/2020, V cho rằng H đăng bài nói xấu V trên mạng xã hội Facebook nên đến lớp của H dùng tay đánh 02 cái vào mặt H. Sau đó, H nói cho Bùi Quốc K (anh họ của H) biết việc này. K kêu H nhắn tin qua điện thoại hẹn V đến khu dân cư TSH ở phường Mỹ Quý, thành phố L để nói chuyện. Sau khi H nhắn tin cho V thì K điện thoại rủ Nguyễn D Linh, Nguyễn Trọng Nghĩa, Hồ Phú H, Nguyễn Tấn P, Trương Phú V và Nam (không rõ họ, địa chỉ), còn H rủ Trần Tuấn Anh, Võ Thị Huyền, Nguyễn Ngọc Anh cùng đi đến khu dân cư TSH. Sau khi nhận được tin nhắn của H, V rủ Trịnh Thanh D và Châu Thế Gia H cùng đi đến khu dân cư TSH để nói chuyện với H. D điện thoại rủ thêm Khanh (không rõ họ, địa chỉ) cùng đi. Trước khi đi, D về nhà tại phường M lấy con dao, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm dắt vào lưng quần bên trái H không nói cho những người cùng đi biết.

Đến khoảng 19 giờ ngày 08/10/2020, nhóm của H và nhóm của V gặp nhau tại đường số 5, khu dân cư TSH. Tại đây, K, H đến nói chuyện với V và D, những người còn lại đậu xe, đứng cách đó khoảng 08m. K hỏi V tại sao đánh H thì V trả lời do H nhắn tin với bạn gái D nói xấu V. Lúc này, V thách thức đánh nhau với H thì bị K dùng tay, chân đánh, đá vào người nên V bỏ chạy. K quay sang dùng tay đánh D thì bị D rút dao chém vào bụng 01 nhát. K dùng tay đánh trả bị D chém trúng tay phải gây thương tích. Thấy vậy, Nghĩa, H, Linh cầm nón bảo hiểm đánh D bỏ chạy. Còn K được nhóm của H đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 09/10/2020 ra viện. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H đến Công an phường Mỹ Quý trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng, dài 20cm và 01 nón bảo hiểm màu xanh dương do Nguyễn Tấn

P giao nộp; 01 nón bảo hiểm màu đen do Hồ Phú H giao nộp; 01 nón bảo hiểm màu xanh dương do Trương Phú V giao nộp.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189/21/TgT ngày 27/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Bùi Quốc K, sinh năm 2001, xác định dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng bụng phải, nằm ngang, kích thước 7.3x0.4cm, bờ sắc gọn. Nội soi ổ bụng thám sát, khâu lại cân cơ thành bụng, dẫn lưu Penrose: 06%; Sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải, hình vòng cung, kích thước 05x0.5cm, sẹo lồi, bờ sắc gọn. Phẫu thuật mở rộng 02 đầu: đầu trên sẹo kích thước 1.8x0.6cm, đầu trong sẹo kích thước 1.5x0.3cm. Đứt động mạch quay, gân gấp cổ tay quay, gan tay dài, gấp ngón cái, thần kinh giữa, gãy đầu dưới xương quai phải. Cắt lọc, cột động mạch, khâu bao thần kinh, khâu gân gấp, kết hợp xương đầu dưới xương quay bằng đinh Kirschner: 19%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 24%. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/22/TgT ngày 07/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Trịnh Thanh D, sinh năm 2003, xác định dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước 4.5x0.2cm, thẳng, bờ sắc gọn (Sẹo mở phía trên, kích thước 2.5x0.2cm): Đứt gân duỗi cổ tay quay dài, ngắn, dạng ngón cái, duỗi ngón cái dài. Đã phẫu thuật khâu gân đứt; Cử động cổ tay trái, ngón cái bàn tay trái bình thường. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 03%. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Trịnh Thanh D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Thanh D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên đề nghị không xét đến.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng, dài 20cm; 01 nón bảo hiểm màu đen; 02 nón bảo hiểm màu xanh dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thanh D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo không tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về gia đình, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua. Đối với thương tích do trên người bị cáo theo kết luận thương tích là 3%, bị cáo không biết người gây thương tích nên không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị hại Bùi Quốc K vắng mặt tại phiên tòa NH quá trình điều tra, trình bày: Giữa bị hại và bị cáo không mâu thuẫn với nhau từ trước, việc bị cáo gây thương tích là do mâu thuẫn giữa Võ Thanh H và Nguyễn Huỳnh Quang V. H là em họ của K, H rủ K đánh V thì được D bênh vực, K có dùng tay đánh D thì D dùng dao chém vào bụng, tay K gây thương tích. K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự (BL 119 -127).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không kHnại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ NH vắng mặt phiên tòa, không lý do. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa không ý kiến về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tính tiết trong vụ án, bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 08/10/2020, bị cáo Trịnh Thanh D thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng dao chém vào vùng bụng, tay của bị hại Bùi Quốc K gây thương tích 24% theo kết luận giám định pháp y về thương tật số 189/21/TgT ngày 27/4/2021. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố các bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội ‘Cố ý gây thương tích’ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Tính mạng, sức khỏe của con người là quan trọng, có sức khỏe con người mới tạo ra các giá trị vật chất, tinh thần phục vụ cho cuộc sống và P triển xã hội nên pháp luật xem đây là quyền nhân thân bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nH khỏe mạnh, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại không quen biết, mâu thuẫn với nhau từ trước, chỉ vì bênh vực nhau giữa các nhóm bạn mà bị cáo đã dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo sử dụng dao được xem là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 24%, điều này thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với việc Nguyễn D Linh, Nguyễn Trọng Nghĩa có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh Trịnh Thanh D nH không gây thương tích. Nguyễn Tấn P có hành vi dùng dao hăm dọa nhóm của D tại khu dân cư TSH là vi phạm pháp luật nH xét thấy tính chất, mức độ ít nghiêm trọng, sự việc xảy ra trên đoạn đường vắng và chưa có dân cư sinh sống nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L không truy cứu trách nhiệm hình sự Linh, Nghĩa, P về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết tăng nặng định khung thuộc trường hợp gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác từ 11% đến 30% được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có một phần lỗi. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Bùi Quốc K không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xét đến.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/02/2022 và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại Tòa, Hội đồng xét xử xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng, dài 20cm; 01 nón bảo hiểm màu đen; 02 nón bảo hiểm màu xanh dương.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thanh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

[2] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng, dài 20cm; 01 nón bảo hiểm màu đen; 02 nón bảo hiểm màu xanh dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TPL;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà tạm giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam